

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/2020/QĐST-DS

Giá Rai, ngày 06 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lê Yến Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sơn Hoài Tâm**

2. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Âu Ngọc A**, sinh năm 1966. Cư trú tại: ấp 1, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL.

- *Bị đơn*: Bà **Lý Thị O**, sinh năm 1968. Cư trú tại: ấp KTB, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông **Nguyễn Việt T**, sinh năm 1966. Cư trú tại: ấp 1, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL.

+ Bà **Trương Cáo K**, sinh năm 1965. Cư trú tại: ấp KTB, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Bà **Lý Thị O**, sinh năm 1968. Cư trú tại: ấp KT B, xã TP, thị xã GR, tỉnh B L. (Theo văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 8 năm 2020)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc bà Lý Thị O và ông Trương Cáo K có nghĩa vụ trả cho bà Âu Ngọc A và ông Nguyễn Việt T số tiền vay 70.000.000đ

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà Lý Thị O và ông Trương Cáo K tự nguyện chịu án toàn bộ án phí với số tiền 3.500.000 đồng, nên buộc bà O và ông K nộp án phí số tiền 3.500.000 đồng

+ Bà Âu Ngọc A và ông Nguyễn Việt T không phải chịu án phí, bà Âu Ngọc A đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.750.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001692 ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai nên được nhận lại.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- Viện kiểm sát cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Yến Ngọc